

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2022/DS-ST**

Ngày 16/9/2022

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ, TỈNH KON TUM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Ku và bà Y Bé

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/QĐST-DS ngày 31/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng C Việt Nam.

Địa chỉ: 169 phố L, phường H, quận M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C Đắk Tô – Đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 4716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016.

Địa chỉ: 155 HV, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

2. Bị đơn: Chị Y L, sinh năm 1982 và anh Nghe Đăm H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Khối 2, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn trình bày như sau:

Vào ngày 12/9/2005, chị Y L và anh Nghe Dăm H có vay vốn chương trình cho vay hộ nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đăk Tô số tiền gốc: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) để chăn nuôi bò sinh sản, thời hạn vay 3 năm, lãi suất trong hạn 0,5%/tháng, lãi suất quá hạn là 0.65%/tháng, hạn trả nợ cuối cùng là 12/09/2008, định kỳ trả gốc 12 tháng/lần, mỗi kỳ trả 2.333.333đ, định kỳ trả lãi hàng tháng.

Kể từ ngày vay đến nay, khách hàng vay không trả nợ gốc, lãi trả không đầy đủ, món vay đã chuyển nợ quá hạn kể từ ngày 12/09/2009.

Vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum giải quyết buộc chị Y L và anh Nghe Dăm H phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền gốc là 7.000.000 đồng, lãi suất tính đến ngày 16/9/2022 là 5.618.478 đồng, tổng cộng là 12.618.478 đồng và phải tiếp tục trả tiền lãi cho Ngân hàng theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hồ sơ vay kể từ ngày 16/9/2022 cho đến khi trả xong nợ.

**** Bị đơn vắng mặt và không có lời khai tại Tòa án.***

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô phát biểu ý kiến:***

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý giải quyết vụ án cho đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chị Y L và anh Nghe Dăm H trả khoản vay ngân hàng, bị đơn có nơi cư trú tại khối 2, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum nên Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa có cơ sở xác định:

Vào ngày 12/9/2005, chị Y L và anh Nghe Đăm H có vay vốn chương trình cho vay hộ nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đắk Tô số tiền gốc: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Quá trình thực hiện hợp đồng đến nay, chị Lan và anh Hiếu không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi, để khoản vay chuyển quá hạn từ ngày 12/9/2009. Tính đến ngày 16/9/2022, chị Y L và anh Nghe Đăm H còn nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền là 12.618.478 đồng, bao gồm 7.000.000 đồng tiền gốc và 5.618.478 đồng tiền lãi.

Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 280; Điều 357; Điều 463; 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc chị Y L và anh Nghe Đăm H phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam số tiền tính đến ngày 16/9/2022 là **12.618.478** đồng (*Mười hai triệu sáu trăm mười tám nghìn bốn trăm bảy mươi tám*) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (16/9/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Y L và anh Nghe Đăm H phải chịu **630.923** (*Sáu trăm ba mươi nghìn chín trăm hai mươi ba*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

A Ku

Y Bé

Trần Minh Huy